

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 23/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh và bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/TLST- HS ngày 03/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST- HS ngày 09/7/2024, đối với bị cáo:

Ph C Hải Đ, sinh năm 2004;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, thị xã Th, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Không rõ, họ và tên mẹ: Vương Thị Tình, sinh năm 1977 (đã chết); Vợ, con: chưa có; tiền án: Có 01 tiền án là tại Bản án số 35/2023/HS-ST ngày 27/4/2023, của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 21/11/2023, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 21/3/2024, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: *Tại Bản án số 08/2021/HSST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành), tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đăng 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự và tại Bản án số 113/2021/HSST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đăng 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chuyển 04 tháng tù của Bản án cho hưởng án treo tại Bản án số 08/2021/HSST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện*

Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành), tỉnh Bắc Ninh thành 04 tháng tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 11 tháng tù. Ngày 04/12/2021, Đăng chấp hành xong hình phạt tù (Theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 107 Bộ luật Hình sự, Đăng phạm tội khi chưa thành niên nên không tính là án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Thuận Thành; có mặt.

**. Bị hại: Bà Nguyễn Thị Ninh, sinh năm 1971, ĐT: 0967430912, vắng mặt;*

Địa chỉ: Thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 23/4/2024, tại khu vực nhà chị Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1987 ở thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an xã Nguyệt Đức phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Ph C Hải Đ có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Thu giữ vật chứng gồm: Tại túi quần phía trước bên trái Đăng đang mặc số tiền 610.000 đồng (gồm các tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng). Tại túi quần phía sau bên phải Đăng đang mặc có 641.000 đồng (gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau). Đăng khai nhận số tiền 610.000 đồng là do Đăng vừa trộm cắp được tại nhà bà Nguyễn Thị Ninh ở cùng thôn với chị Xuân; còn 641.000 đồng là tiền của Đăng do lao động mà có. Công an xã Nguyệt Đức đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, sau đó bàn giao Đăng cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 23/4/2024, bà Nguyễn Thị Ninh đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành về việc gia đình bà bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp số tiền 610.000 đồng.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc phía trong nhà bà Nguyễn Thị Ninh ở thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành đã thu giữ vật chứng gồm: 01 đôi dép dạng dép lê, bên trên ghi chữ G tại phần quai dép màu trắng, đế dép mặt trên ghi chữ DUWA (Đăng khai nhận là dép của Đăng). Tiến hành rà soát camera xung quanh hiện trường phát hiện 01 camera của nhà bà Ninh hướng ra ngoài sân và một mắt camera hướng ra phía sau nhà ghi lại nội dung vụ việc, sau đó tiến hành thu giữ và lưu trong 01 USB và niêm phong theo quy định.

Ngày 23/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành làm việc với Ph C Hải Đ tiến hành giải trình hình ảnh lưu giữ trong 01 USB thu giữ nêu trên, xác định diễn biến hình ảnh vụ việc ghi lại phù hợp với lời khai của Ph C Hải Đ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành, Ph C Hải Đ khai nhận:

Ngày 21/3/2024, Đăng chấp hành xong hình phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” trở về địa phương. Do mới ra tù nên Đăng không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, Đăng nảy sinh ý định đến thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tìm xem có nhà dân nào để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 15 giờ ngày 23/4/2024, Đăng đi bộ đến địa phận thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, Đăng quan sát thấy đường vắng vẻ, không có người qua lại, nhìn xung quanh thì thấy nhà bà Nguyễn Thị Ninh, có tường xây thấp, trên bờ tường có gắn thép lưới B40, cửa cổng và cửa nhà khóa và ngôi nhà có lắp đặt 01 camera an ninh, hướng mắt camera về phía sân. Vì vậy, Đăng đi đến mép tường cạnh nhà vệ sinh của ngôi nhà, rồi trèo qua tường đi vào trong sân. Sau đó, Đăng đi bám sát vào mép tường để tránh hệ thống camera. Khi Đăng đi đến sát hiên nhà bà Ninh thì thấy có một ô thoáng hình cánh cung, trên ô thoáng lắp 01 tấm xốp màu xanh. Đăng để đôi dép lê, bên trên ghi chữ G tại phần quai dép màu trắng, để dép mặt trên ghi chữ DUWA đang đi ở sân, Đăng bám vào cột trụ ở hiên và tường của ngôi nhà trèo lên ô thoáng hình cánh cung có lắp miếng xốp màu xanh (nằm ở phía trên cửa sổ tầng 1 của ngôi nhà). Tại đây, Đăng chui người qua ô thoáng lao thẳng xuống nền tầng một dẫn đến đầu của Đăng bị đập vào nồi cơm điện đặt ở dưới đất, chân Đăng đập vào nồi chiên không dầu màu đen. Sau đó, Đăng đi vào phòng ngủ ở ngay sát chân cầu thang thì thấy 01 tủ quần áo. Đăng mở tủ ra kiểm tra thấy bên trong tủ không có tài sản gì. Đăng đi lên tầng 2 thấy 01 phòng ngủ ở bên tay trái, không có cửa. Đăng đi vào thì thấy có 01 tủ quần áo đặt gần cửa ra vào, ngay sát tường, không có khóa. Đăng kiểm tra quần áo bên trong tủ thì phát hiện tại túi bên trái của 01 áo khoác phao màu hồng có 610.000 đồng. Đăng cầm lấy cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc. Cùng lúc này, Đăng nghe thấy tiếng của người dân nói chuyện ở ngoài đường. Đăng chạy lên cầu thang tầng 2 thì thấy trên tường có 01 ô thoáng hình chữ nhật kích thước (60x65)cm, phần khung làm bằng kim loại sáng màu, trên khung lắp các tấm kính (tường nhà bà Ninh cách tường nhà hàng xóm 30 cm) và nghĩ bản thân có thể chui qua và trượt xuống được. Vì vậy, Đăng tháo các tấm kính ở ô thoáng ra rồi chui người qua ô thoáng trượt xuống đất (ra phía ngoài nhà bà Ninh, khu vực giáp nhà chị Xuân). Khi Đăng vừa trượt xuống thì bị quần chúng nhân dân và Công an xã Nguyệt Đức phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

*. Tại cáo trạng số: 75/CT-VKS-TT ngày 01/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố Ph C Hải Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, bị hại xác định tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt và đã nhận lại là 610.000 đồng cũng như không có yêu cầu gì về việc bồi thường đối với các bị cáo.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Ph C Hải Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đăng từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 23/4/2024.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc dép lê đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo;

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 641.000 đồng bị thu giữ (vì không liên quan tới tội phạm) nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

Còn đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh vụ việc liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ph C Hải Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 23/4/2024, tại nhà bà Nguyễn Thị Ninh ở thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh Ph C Hải Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Ninh số tiền 610.000 đồng. Sau khi trộm cắp, Đãng trượt qua ô cửa trên tường cầu thang tầng 2 của nhà bà Ninh ra ngoài thì bị lực lượng Công an xã Nguyệt Đức bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố.

[3]. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào (vì tiền án của bị cáo đã được tính vào thuộc trường hợp định tội đối với bị cáo) và tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng xét tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc, phẫn nộ và hoang mang trong quần chúng nhân dân; mặt khác, bị cáo còn có nhân thân xấu. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn chặn sự gia tăng tội phạm và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về việc bồi thường thiệt hại: Do bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và nay cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì. Do đó, không đề cập xem xét.

[6]. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc dép lê đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo;
- Trả lại cho bị cáo số tiền 641.000 đồng bị thu giữ (vì không liên quan tới tội phạm) nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

Còn đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh vụ việc liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án. Do đó, không đề cập xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Ph C Hải Đ** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo **Ph C Hải Đ** **12** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 23/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc dép lê đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo;
- Trả lại cho bị cáo số tiền 641.000 đồng bị thu giữ (vì không liên quan tới tội phạm) nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyền

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- CQĐT cùng cấp;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người TGT khác (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuyến

